

Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ

V, ngày 04 tháng 01 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn C; sinh năm 1972.

Bị đơn: Chị Phan Thị D (tên gọi khác là Phan Thị L); sinh năm 1974.

Đầu ĐKKHTT (Cư trú) tại: Xóm X, xã Y, huyện V, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn C và chị Phan Thị D (tên gọi khác là Phan Thị L).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn C và chị Phan Thị D (tên gọi khác là Phan Thị L).

- Về nuôi con chung: Anh Bùi Văn C và chị Phan Thị D (tên gọi khác là Phan Thị L) thống nhất giao cháu Bùi Ngọc A; sinh ngày 15-5-2000 cho chị D (L) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A thành niên có khả năng lao động tự lập được.

Anh C cấp dưỡng nuôi cháu A một lần cho chị D (L) số tiền là 600.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01-2018 cho đến tháng 05-2018 = 05 tháng, với tổng số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và anh C đã giao đủ số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cấp dưỡng nuôi cháu A cho chị D (L).

Anh Bùi Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và các vấn đề khác có liên quan: Anh Bùi Văn C và chị Phan Thị D (tên gọi khác là Phan Thị L) thống nhất vợ

chồng đã tự thỏa thuận giải quyết xong với nhau và không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Văn C và chị Phan Thị D (tên gọi khác là Phan Thị L) thống nhất anh C nộp toàn bộ.

+ Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Bùi Văn C phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) (Anh C tự nguyện nộp cả phần án phí của chị D).

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn C phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Bùi Văn C đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BB/2012/09696 ngày 13-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V được đối trừ (Như vậy anh C đã nộp đủ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Y;
- VP Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Văn Quân

